TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/DS-ST
Ngày: 06-6-2024
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Ánh;
2. Ông Hoàng Kim Đào;

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), Toà án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 154/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/QĐST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt; địa chỉ trụ sở chính: LPBank Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam Tiến - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Kim Chương - Chuyên viên xử lý nợ (Theo Quyết định về việc uỷ quyền tham gia tố tụng số 1588/2023/QĐ-LPB.QTR ngày 07/11/2023), có mặt.

2. **Bị đơn**: Ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H; cùng địa chỉ: Khu phố 5, Phường B, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

(1) *Trong đơn khởi kiện ngày 07/11/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trình bày:*

Ngày 10/03/2022, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Quảng Trị đã ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 với ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H, số tiền cấp tín dụng là 900.000.000 đồng; thời hạn vay: 240 tháng; lãi suất: 6,4%/năm; phương thức áp dụng lãi suất: Lãi suất cố định trong 12 tháng đầu

tiên kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận nợ. Sau thời gian trên áp dụng lãi suất thả nổi và điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần. Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm.

Theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC46020220112 ký ngày 10/03/2022 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Quảng Trị với ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 58 tại địa chỉ: Thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 449725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Quảng Trị cấp ngày 11/02/2022 chuyển nhượng ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H, số vào sổ cấp GCN: CS 05341.

Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H đã bị chuyển nợ quá hạn ngày 11/04/2023. Kể từ khi khoản vay bị chuyển sang nợ quá hạn, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng vẫn không có kết quả, ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thường xuyên vi phạm các cam kết trả nợ.

Nay, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết như sau:

- Buộc ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 ký ngày 10/03/2022 với tổng số tiền tính đến ngày 06/6/2024 là**:** đồng, trong đó: Dư nợ gốc là: 854.999.908 đồng; tiền lãi quá hạn là: 153.577.029 đồng.

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi từ ngày 07/6/2024 cho đến khi ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H tất toán khoản vay và phải chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 ký ngày 10/03/2022 giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt với ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H.

- Nếu ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H không trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC46020220112 ký ngày 10/03/2022 là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 58 tại địa chỉ: Thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 449725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Quảng Trị cấp ngày 11/02/2022 chuyển nhượng ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H, số vào sổ cấp GCN: CS 0534.

(2) Bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

(3) Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà*:*

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định; bị đơn vi phạm Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổng số tiền tính đến ngày 06/6/2024 là 1.008.576.937 đồng. trong đó tiền gốc là 854.999.908 đồng; tiền lãi quá hạn là: 153.577.029 đồng và tiếp tục trả lãi từ ngày 07/6/2024 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 ký ngày 10/03/2022

Nếu ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H không trả hoặc trả không đầy đủ nghĩa vụ nêu trên thì Ngân hàng Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 58 tại địa chỉ: Thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 449725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Quảng Trị cấp ngày 11/02/2022, chuyển nhượng sang tên ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H ngày 08/3/2022.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu án phí DSST và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xem xét việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T, bà H.

Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Mục đích vay tiền của ông Tuấn, bà Hằng là mua đất. Do đó xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* được thụ lý và giải quyết bằng vụ án dân sự theo khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

[2] Về nội dung:

Xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền gốc và lãi tính đến ngày 06/6/2024 là 1.008.576.937 đồng. Trong đó tiền gốc là 854.999.908 đồng; tiền lãi quá hạn là 153.577.029 đồng.

- Về tiền nợ gốc:

Căn cứ hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 ký ngày 10/03/2022, Ngân hàng đã giải ngân cho ông T, bà H nhận số tiền vay là

900.000.000 đồng. ông T, bà H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 45.000.092 đồng còn nợ lại 854.999.908 đồng.

Theo thỏa thuận thời hạn vay 240 tháng, gốc được chia 240 kỳ, trả vào ngày 10, 11 hàng tháng, mỗi kỳ trả 3.750.000 đồng, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T, bà H chỉ trả được 12 kỳ, vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 11/4/2023. Điểm f khoản 7.1 Điều 7 Hợp đồng quy định Ngân hàng có quyền chấm dứt cho vay và thu hồi vốn vay trước hạn nêu bên vay không trả một phần hoặc toàn bộ gốc, lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền gốc là 854.999.908 đồng.

- Về tiền lãi: Lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa ông T, bà H với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt là 6.4%/năm. Lãi suất cố định trong 12 tháng đầu tiên sau đó áp dụng lãi suất thả nổi và điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần. Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm.

Mức lãi suất như trên dựa trên sự thỏa thuận của các bên, phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H đã bị chuyển nợ quá hạn ngày 11/04/2023 nên lãi suất quá hạn tính từ ngày 11/04/2023 đến ngày 06/6/2024 là 153.577.029 đồng.

Buộc ông T, bà H còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày 07/6/2024 trên số tiền còn phải thi hành án cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Nếu ông Tuấn, bà Hằng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trên thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC46020220112 ký ngày 10/03/2022 là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 58 tại địa chỉ: Thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 449725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Quảng Trị cấp ngày 11/02/2022, chuyển nhượng cho ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H ngày 08/3/2022 để thu hồi nợ vay.

- Về chi phí tố tụng: Ông T, bà H phải chịu chi phí chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị đơn ông T, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.800.000 (*một triệu tám trăm nghìn)* đồng, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu toàn bộ và hoàn trả lại cho nguyên đơn. Thấy rằng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn là có căn cứ nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, số tiền này nguyên đơn đã tạm nộp nên buộc bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 299, 317, 319, 320 và Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, đối với ông Hồ Anh Tuấn và bà Hồ Thị Kim Hằng.

1. Buộc bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổng số tiền là 1.008.576.937 *(một tỷ không trăm không tám triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn chín trăm ba mươi bảy)* đồng. trong đó tiền gốc là 854.999.908 đồng; tiền lãi quá hạn là: 153.577.029 đồng

- Ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 07/6/2024 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020220199 ký ngày 10/03/2022.

- Trường hợp ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 273, tờ bản đồ số 58 tại địa chỉ: Thôn Lâm Lang 2, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 449725 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Quảng Trị cấp ngày 11/02/2022, chuyển nhượng cho ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H ngày 08/3/2022 theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC46020220112 ký ngày 10/03/2022.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền tạm ứng án phí là 19.997.000 *(mười chín triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn)* đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000084 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

- Bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H phải chịu 42.257.000 *(bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn)* đồng án phí dân sự.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Hồ Anh T và bà Hồ Thị Kim H có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.800.000 *(một triệu tám trăm nghìn)* đồng.

4. Nguyên đơn, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến